

Số: **477/2020/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 456/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1981;

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Căn hộ 717, Tòa CT1, Khu nhà ở T, tổ dân phố số 17, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Việt H và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Nguyễn Việt H và chị Trần Thị Thu H có 02 con chung là:

Cháu Nguyễn Việt L, sinh ngày 11/9/2009 và cháu Nguyễn Trần Gia H, sinh ngày 04/01/2012. Giao cháu L cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu H cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H, chị H cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh H, chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (động sản và bất động sản):** Anh Nguyễn Việt H và chị Trần Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Việt H và chị Trần Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Việt H tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai số AK/2010/0009775 ngày 26/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. N;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND Cơ quan đại diện Việt Nam tại U;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thúy Anh

